TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG - TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 03 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG – TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Nguyễn Đức Thành**, sinh năm: 1955; Nơi cư trú: thôn Dương Sơn, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng

2. Bà **Nguyễn Thị Mỹ Đức**, sinh năm: 1971; Nơi cư trú: K254/4 đường Hoàng Diệu, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức Thành và bà Nguyễn Thị Mỹ Đức tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2024 tại UBND xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống với nhau tại huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cải vã, bất đồng quan điểm sống. Nay ông Thành, bà Đức xác định không còn tình cảm nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông Thành, bà Đức.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Thành, bà Đức đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Thành, bà Đức.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Đức Thành và bà Nguyễn Thị Mỹ Đức xác định không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đức Thành và bà Nguyễn Thị Mỹ Đức xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Đức Thành và bà Nguyễn Thị Mỹ Đức xác nhận không có.

[5] Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm: Ông Nguyễn Đức Thành và bà Nguyễn Thị Mỹ Đức mỗi người chịu 150.000đ.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn lập ngày 20 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức Thành và bà Nguyễn Thị Mỹ Đức thống nhất thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2024, do Ủy ban nhân dân xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng cấp cho ông Thành và bà Đức ngày 21/3/2024 không còn giá trị pháp lý)*
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm 300.000đ ông Nguyễn Đức Thành và bà Nguyễn Thị Mỹ Đức mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông Thành, bà Đức đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0008359 ngày 13/01/2025. Ông Thành và bà Đức đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Châu,
Huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào